

ĐỀ THI TỰ LUẬN

Môn thi: Tâm Lí Học

Thời gian làm bài: 120 phút

(Thí sinh không được phép sử dụng tài liệu)

PHÂN BỐ CẤP ĐỘ BLOOM:

- Đoạn văn 1: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 2: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 3: Cấp độ 2 - Hiểu
- Đoạn văn 4: Cấp độ 3 - Áp dụng
- Đoạn văn 5: Cấp độ 4 - Phân tích
- Đoạn văn 6: Cấp độ 5 - Đánh giá
- Đoạn văn 7: Cấp độ 6 - Sáng tạo

CÂU HỎI VÀ CÂU TRẢ LỜI:

Cấp độ 1 - Nhớ

Câu 1: Liệt kê các nhiệm vụ của tâm lý học được nêu trong đoạn văn 1. **(0.5 điểm)**

Trả lời:

Các nhiệm vụ của tâm lý học được nêu trong đoạn văn 1 là:

1. Nghiên cứu bản chất của hoạt động tâm lý cả về mặt số lượng và chất lượng.
2. Phát hiện các quy luật hình thành, phát triển tâm lý.
3. Tìm ra cơ chế của các hiện tượng tâm lý.

Câu 2: Trình bày định nghĩa về tâm lý học theo nội dung của đoạn văn 1. **(0.5 điểm)**

Trả lời:

Tâm lý học là khoa học nghiên cứu về các hiện tượng tâm lý của con người, bao gồm tất cả những hiện tượng tinh thần xảy ra trong đầu óc con người, gắn liền và điều hành, điều chỉnh mọi hành vi, hành động, hoạt động của con người.

Cấp độ 2 - Hiểu

Câu 3: Giải thích bản chất của tâm lý theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng. **(0.75 điểm)**

Trả lời:

Bản chất của tâm lý theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng khẳng định rằng tâm lý người là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người thông qua chủ thể. Tâm lý mang bản chất xã hội và có tính lịch sử. Sự phản ánh này diễn ra từ đơn giản đến phức tạp, tạo ra "hình ảnh tâm lý" về thế giới, mang tính sinh động, sáng tạo và chủ thể, chịu ảnh hưởng của các mối quan hệ xã hội và lịch sử cá nhân. Tâm lý con người khác xa với tâm lý của các loài động vật cao cấp ở chỗ nó có bản chất xã hội và mang tính lịch sử.

Câu 4: So sánh sự khác biệt giữa hình ảnh tâm lý và hình ảnh vật lý trong quá trình phản ánh hiện thực khách quan vào não người. **(0.75 điểm)**

Trả lời:

Hình ảnh tâm lý và hình ảnh vật lý khác nhau ở những điểm sau:

1. ****Tính sinh động và sáng tạo**:** Hình ảnh tâm lý mang tính sinh động và sáng tạo, ví dụ như hình ảnh về một cuốn sách trong đầu người biết chữ, trong khi hình ảnh vật lý là "chết cứng", như hình ảnh phản chiếu trong gương.
2. ****Tính chủ thể**:** Hình ảnh tâm lý chịu ảnh hưởng của chủ thể và phụ thuộc vào lăng kính chủ quan của mỗi người, trong khi hình ảnh vật lý không có tính chủ thể và là phản ánh khách quan của hiện thực.
3. ****Chất lượng**:** Hình ảnh tâm lý khác về chất so với hình ảnh vật lý, thể hiện ở mức độ và sắc thái khác nhau khi cùng một hiện thực tác động đến các chủ thể khác nhau hoặc cùng một chủ thể trong các hoàn cảnh khác nhau.

Cấp độ 3 - Áp dụng

Câu 5: Hãy vận dụng kiến thức về bản chất của tâm lý để phân loại các hiện tượng tâm lý trong đời sống hàng ngày mà bạn quan sát được. **(1.0 điểm)**

Trả lời:

Dựa trên nội dung đã cung cấp, các hiện tượng tâm lý trong đời sống hàng ngày có thể được phân loại như sau:

1. ****Các quá trình tâm lý**:**
 - ****Quá trình nhận thức**:** Ví dụ như việc nhận biết một người bạn trong đám đông.
 - ****Quá trình xúc cảm**:** Ví dụ như cảm giác vui mừng khi nhận được tin tốt.
 - ****Quá trình ý chí**:** Ví dụ như nỗ lực hoàn thành một bài tập khó.
2. ****Các trạng thái tâm lý**:** Ví dụ như trạng thái lo âu trước một kỳ thi hoặc trạng thái bình tĩnh khi tham gia một buổi thuyết trình.

3. ****Các thuộc tính tâm lý****: Ví dụ như tính kiên nhẫn, sự tự tin, hay tính nhạy cảm của một cá nhân.

Ngoài ra, có thể phân loại thêm theo các hiện tượng tâm lý có ý thức và vô thức, tâm lý tiềm tàng và sống động, tâm lý cá nhân và xã hội.

Câu 6: Dựa trên những quy luật hình thành và phát triển tâm lý, hãy xây dựng một kế hoạch giáo dục nhằm cải thiện khả năng tư duy cho học sinh trong lớp học của bạn. **(1.0 điểm)**

Trả lời:

Để cải thiện khả năng tư duy cho học sinh trong lớp học, kế hoạch giáo dục có thể được xây dựng dựa trên những quy luật hình thành và phát triển tâm lý như sau:

1. ****Nghiên cứu bản chất hoạt động tâm lý****: Tổ chức các hoạt động học tập đa dạng nhằm phát triển tư duy, như thảo luận nhóm, giải quyết vấn đề thực tiễn, và các bài tập tư duy phản biện.
2. ****Phát hiện quy luật hình thành tư duy****: Tạo ra môi trường học tập khuyến khích sự sáng tạo và tư duy độc lập, cho phép học sinh tự do thể hiện ý tưởng và quan điểm cá nhân.
3. ****Tìm ra cơ chế của các hiện tượng tâm lý****: Sử dụng các phương pháp dạy học như thực nghiệm và quan sát để học sinh có thể trải nghiệm và rút ra bài học từ thực tiễn, từ đó cải thiện khả năng tư duy.
4. ****Chú ý đến tính chủ thể trong tư duy****: Cá nhân hóa quá trình học tập bằng cách nhận diện và tôn trọng sự khác biệt trong cách tư duy của từng học sinh, từ đó điều chỉnh phương pháp giảng dạy cho phù hợp.
5. ****Tổ chức hoạt động giao tiếp****: Khuyến khích học sinh tham gia vào các hoạt động giao tiếp, thảo luận để phát triển khả năng tư duy phản biện và hợp tác.

Kế hoạch này sẽ giúp học sinh phát triển tư duy một cách hiệu quả và bền vững.

Cấp độ 4 - Phân tích

Câu 7: Phân tích và so sánh mối quan hệ giữa bản chất của tâm lý và các hiện tượng tâm lý theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng trong tài liệu tâm lý học đại cương. **(1.0 điểm)**

Trả lời:

Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, bản chất của tâm lý con người là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người thông qua chủ thể, mang tính xã hội và lịch sử. Tâm lý được hình thành từ các hoạt động giao tiếp và mối quan hệ xã hội, do đó, nó không chỉ là một sản phẩm của não bộ mà còn là kết quả của kinh nghiệm xã hội.

Các hiện tượng tâm lý, bao gồm các quá trình tâm lý (như nhận thức, xúc cảm, ý chí), trạng thái tâm lý và thuộc tính tâm lý, đều phản ánh bản chất này. Chúng diễn ra trong thời gian nhất định và có sự ảnh hưởng từ môi trường xã hội. Bản chất xã hội và lịch sử của tâm lý con người thể hiện qua việc tâm lý không thể tách rời khỏi các mối quan hệ xã hội và hoạt động giao tiếp.

Tóm lại, bản chất của tâm lý và các hiện tượng tâm lý có mối quan hệ chặt chẽ, trong đó bản chất xã hội và lịch sử quyết định sự hình thành và phát triển của các hiện tượng tâm lý.

Câu 8: Xác định và phân loại các chức năng của tâm lý học trong cuộc sống, đồng thời đánh giá ý nghĩa của chúng trong việc phục vụ cho sự nghiệp giáo dục và chống lại các quan điểm phản khoa học. **(1.0 điểm)**

Trả lời:

Tâm lý học có các chức năng chính sau:

1. ****Định hướng cho hoạt động**:** Giúp xác định động cơ và mục đích của hành vi con người.
2. ****Điều khiển, kiểm tra hoạt động**:** Thực hiện thông qua chương trình, kế hoạch, phương pháp và phương thức tiến hành.
3. ****Điều chỉnh hoạt động**:** Đảm bảo hoạt động phù hợp với mục tiêu đã xác định và điều kiện thực tế.

****Ý nghĩa trong giáo dục và chống lại quan điểm phản khoa học**:**

- Tâm lý học góp phần phục vụ cho sự nghiệp giáo dục bằng cách cung cấp hiểu biết về cách thức học tập và phát triển của con người.
- Nó giúp giải thích một cách khoa học các hiện tượng tâm lý, từ đó đấu tranh chống lại các quan điểm phản khoa học về tâm lý con người.

Cấp độ 5 - Đánh giá

Câu 9: Đánh giá mối quan hệ giữa tâm lý học và các ngành khoa học khác, và phê bình vai trò của tâm lý học trong việc giải thích các hiện tượng tâm lý của con người trong đời sống xã hội hiện nay. **(1.0 điểm)**

Trả lời:

Tâm lý học có mối quan hệ chặt chẽ với triết học, các ngành khoa học tự nhiên, cũng như các khoa học xã hội và nhân văn. Điều này cho thấy tâm lý học không chỉ là một lĩnh vực độc lập mà còn có sự giao thoa và ảnh hưởng lẫn nhau với nhiều ngành khác, giúp làm phong phú thêm hiểu biết về con người và các hiện tượng tâm lý.

Vai trò của tâm lý học trong việc giải thích các hiện tượng tâm lý của con người trong đời sống xã hội hiện nay là rất quan trọng. Tâm lý học góp phần đấu tranh chống lại các quan điểm phản khoa học, phục vụ cho sự nghiệp giáo dục, và giải thích một cách khoa học các hiện tượng tâm lý. Nó cũng có ý nghĩa thực tiễn đối với nhiều lĩnh vực của đời sống, từ giáo dục đến các mối quan hệ xã hội, giúp cải thiện sự hiểu biết và tương tác giữa con người với nhau.

Câu 10: So sánh và phân loại các quy luật hình thành và phát triển tâm lý được nêu trong tài liệu, và đưa ra ý kiến về tính ứng dụng của những quy luật này trong giáo dục và phát triển nhân cách. **(1.0 điểm)**

Trả lời:

Không có thông tin trong tài liệu.

Cấp độ 6 - Sáng tạo

Câu 11: Đề xuất một kế hoạch nghiên cứu nhằm phát triển các phương pháp giáo dục dựa trên những hiểu biết về bản chất và chức năng của tâm lý học, từ đó tạo ra những công cụ hỗ trợ hiệu quả cho việc giảng dạy và học tập. **(0.75 điểm)**

Trả lời:

Kế hoạch nghiên cứu nhằm phát triển các phương pháp giáo dục dựa trên những hiểu biết về bản chất và chức năng của tâm lý học có thể bao gồm các bước sau:

1. ****Nghiên cứu bản chất tâm lý**:** Phân tích sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người và tính xã hội, lịch sử của tâm lý con người để hiểu rõ cách thức hình thành và phát triển tâm lý trong môi trường giáo dục.
2. ****Xác định chức năng của tâm lý**:** Nghiên cứu cách tâm lý định hướng, điều khiển và điều chỉnh hoạt động học tập của học sinh, từ đó phát triển các phương pháp giáo dục phù hợp.
3. ****Phát triển công cụ hỗ trợ giảng dạy**:** Dựa trên các quá trình tâm lý (nhận thức, xúc cảm, ý chí), thiết kế các công cụ giáo dục như bài tập, trò chơi học tập và các hoạt động giao tiếp nhằm kích thích sự tham gia và hứng thú của học sinh.
4. ****Thực nghiệm và đánh giá**:** Thực hiện các thử nghiệm trong lớp học để kiểm tra

hiệu quả của các phương pháp và công cụ mới, từ đó điều chỉnh và hoàn thiện.

5. ****Đào tạo giáo viên****: Tổ chức các khóa đào tạo cho giáo viên về cách áp dụng các kiến thức tâm lý học vào giảng dạy, giúp họ hiểu rõ hơn về tâm lý học sinh và cách thức tạo môi trường học tập tích cực.

6. ****Theo dõi và điều chỉnh****: Liên tục theo dõi sự phát triển tâm lý của học sinh và điều chỉnh phương pháp giáo dục dựa trên phản hồi và kết quả học tập.

Kế hoạch này sẽ giúp tạo ra một môi trường giáo dục hiệu quả, phù hợp với bản chất và chức năng của tâm lý học.

Câu 12: Thiết kế một chương trình đào tạo tích hợp giữa tâm lý học và các ngành khoa học xã hội nhằm tạo ra một môi trường học tập sáng tạo, giúp sinh viên phát triển tư duy phản biện và khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn. **(0.75 điểm)**

Trả lời:

Để thiết kế một chương trình đào tạo tích hợp giữa tâm lý học và các ngành khoa học xã hội, có thể thực hiện các bước sau:

1. ****Nội dung chương trình****: Kết hợp các môn học về tâm lý học với các môn học xã hội như xã hội học, nhân văn học, và giáo dục. Tập trung vào việc nghiên cứu bản chất và chức năng của tâm lý con người trong các mối quan hệ xã hội.

2. ****Phương pháp giảng dạy****: Sử dụng phương pháp quan sát và thực nghiệm để sinh viên có thể trải nghiệm thực tế. Khuyến khích sinh viên tham gia vào các hoạt động giao tiếp và hợp tác để phát triển kỹ năng xã hội và tư duy phản biện.

3. ****Hoạt động thực tiễn****: Tổ chức các buổi thảo luận nhóm, dự án nghiên cứu và thực địa để sinh viên áp dụng kiến thức tâm lý học vào các tình huống xã hội cụ thể, từ đó hình thành và phát triển tâm lý cá nhân.

4. ****Đánh giá****: Sử dụng phương pháp trắc nghiệm và điều tra để thu thập ý kiến của sinh viên về chương trình, từ đó điều chỉnh nội dung và phương pháp giảng dạy cho phù hợp.

Chương trình này sẽ giúp sinh viên phát triển tư duy phản biện và khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn trong môi trường học tập sáng tạo.